| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **Số: 396/2022/QĐST-HNGĐ** | *Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2022.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

---

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 375/2022/TLST- HNGĐ ngày 26/5/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27/5/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình giữa:

Người yêu cầu:

**- Chị Phan Thị Thu H**, sinh năm 1988;

ĐKHKTT và nơi ở: Số 10 hẻm 6/30/2 phố Đ, phường V, quận B, thành phố H

**- Anh Vương Đình H,** sinh năm 1986;

ĐKHKTT: Xã N, huyện N, tỉnh H; Nơi ở: Số 15C C, phường N, thành phố H, tỉnh H.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Chị Phan Thị Thu H và anh Vương Đình H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 21/10/2009 tại Ủy ban nhân dân phường V, quận B, thành phố H. (Giấy chứng nhận kết hôn số 165; Quyển số 01/2009).

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 375/2022/TLST – VHNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được nhận trong biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thu H và anh Vương Đình H.

- Về con chung: Chị Phan Thị Thu H và anh Vương Đình H có một (01) con chung là cháu Vương Đình Trung H, sinh ngày 15/3/2010. Anh chị thống nhất thỏa thuận để một con chung là cháu Vương Đình Trung H, sinh ngày 15/3/2010 cho mẹ là chị Phan Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Vương Đình H có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 6 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật

Anh Vương Đình H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phan Thị Thu H và anh Vương Đình H tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Phan Thị Thu H và anh Vương Đình H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phan Thị Thu H tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0068362 ngày 26/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thu Phương**